

Số: **96** /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **01** tháng **02** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Văn kiện Dự án “Quản lý nước thải tại các đô thị Việt Nam
Giai đoạn 4” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 218/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vay ưu đãi nước ngoài của các nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BKHĐT ngày 09/01/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-TTg ngày 31/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án “Quản lý nước thải tại các đô thị Việt Nam - Giai đoạn 4”, sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Đức (kèm theo văn bản số 4668/BKHĐT-KTĐN ngày 10/7/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dự án “Quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam- Giai đoạn 4”, sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Đức);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật tại Công văn số 450/HTKT-QLTN&XLNT ngày 13/11/2015 về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Quản lý nước thải tại các đô thị Việt nam - Giai đoạn 4” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Văn kiện Dự án “Quản lý nước thải tại các đô thị Việt Nam - Giai đoạn 4” do Chính phủ Đức viện trợ không hoàn lại với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Quản lý nước thải tại các đô thị Việt Nam - Giai đoạn 4.



2. Nhà tài trợ: Chính phủ Đức.
3. Cơ quan Chủ quản: Bộ Xây dựng.
4. Chủ dự án: Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Bộ Xây dựng, Hội cấp thoát nước Việt Nam và các tỉnh Hòa Bình, Lạng Sơn, Sơn La.
6. Thời gian thực hiện dự án:
 - Thời gian thực hiện các hoạt động của Dự án: 3 năm (2015-2018).
 - Thời gian quyết toán và đóng Dự án: 6 tháng kể từ ngày kết thúc các hoạt động của Dự án.
7. Mục tiêu của dự án:
 - *Mục tiêu chung*: Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững thông qua thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật cải thiện ngành nước và xử lý nước thải tại Việt Nam nhằm bảo vệ môi trường và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội.
 - *Mục tiêu cụ thể*: Cải thiện chính sách và tăng cường năng lực trong ngành nước.
8. Kết quả chính của dự án:
 - *Về khung chính sách*: Các kết quả đạt được trong các giai đoạn trước của Dự án nhằm cải thiện về khung chính sách về quản lý nước thải ở cấp trung ương và cấp tỉnh được phát huy và duy trì một cách bền vững. Thể chế hóa các quy định của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải thông qua quy định thoát nước tại địa phương.
 - *Về phát triển năng lực*: Củng cố và nhân rộng công tác phát triển nguồn nhân lực cho lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải. Các hoạt động này được thực hiện theo phương pháp tiếp cận đáp ứng nhu cầu.
 - *Về quản lý tri thức*: Cải thiện trong lĩnh vực quản lý tri thức/tăng cường năng lực trong lĩnh vực quản lý nước thải của Bộ Xây dựng, Hội Cấp thoát nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Sơn La, Lạng Sơn, Hòa Bình.
9. Kinh phí thực hiện Dự án: Tổng kinh phí thực hiện Dự án là 3.850.000 Euro, trong đó:
 - Vốn ODA của Chính phủ Đức: 3.500.000 Euro;
 - Vốn đối ứng của phía Việt Nam: 350.000 Euro (Bộ Xây dựng: 180.000 Euro; Hội cấp thoát nước Việt Nam: 20.000 Euro; UBND tỉnh Hòa Bình: 50.000 Euro; UBND tỉnh Lạng Sơn: 50.000 Euro; UBND tỉnh Sơn La: 50.000 Euro)
10. Nguồn và cơ chế tài chính:
 - *Vốn ODA của Chính phủ Đức (Do ngân sách nhà nước cấp phát 100% cho Bộ Xây dựng và các đơn vị tham gia Dự án)*: Nguồn vốn này do GIZ quản lý giải ngân trực tiếp cho tư vấn và các hoạt động thực hiện dự án trên cơ sở kế hoạch và nội dung được phía Đức và Bộ Xây dựng thống nhất.

- *Vốn đối ứng*: Bộ Xây dựng cân đối bố trí vốn trong dự toán ngân sách hàng năm, các tỉnh tham gia Dự án cân đối bố trí vốn trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật ngân sách; Hội cấp thoát nước Việt Nam bố trí vốn trong ngân sách của Hội.

11. Tổ chức quản lý thực hiện dự án:

- Bộ Xây dựng là cơ quan chủ quản Dự án. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Hội Cấp thoát nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Lạng Sơn, Hòa Bình và các đơn vị liên quan để thực hiện Dự án.

- Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng là Chủ Dự án, chịu trách nhiệm quản lý, giám sát và thực hiện Dự án. Cục Hạ tầng kỹ thuật sử dụng Ban quản lý Dự án Quản lý nước thải và chất rắn giai đoạn 3 để quản lý Dự án. Ban quản lý Dự án chịu trách nhiệm điều phối toàn bộ Dự án, xây dựng nội dung, lập kế hoạch, phối hợp với các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện Dự án, theo dõi kiểm soát kế hoạch hoạt động, tiến độ thực hiện Dự án.

- Hội Cấp thoát nước Việt Nam có trách nhiệm bố trí văn phòng để thực hiện các hoạt động được giao phụ trách, phối hợp với Cục Hạ tầng kỹ thuật thực hiện hoạt động “Phát triển năng lực” và “Quản lý tri thức”.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh thành lập Ban quản lý dự án cấp tỉnh để quản lý và điều hành Dự án trên địa bàn tỉnh. Ban quản lý dự án cấp tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Hợp tác Quốc tế, Chủ tịch Hội Cấp thoát nước Việt Nam, Chủ tịch UBND các tỉnh: Hòa Bình, Lạng Sơn, Sơn La và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT; Tài chính;
- Hội Cấp thoát nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh:
Hòa Bình, Lạng Sơn, Sơn La;
- Lưu: VT, Vụ KHTC (2b)./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Thị Mỹ Linh